

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: 878 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Nam, ngày 10 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên  
tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018-2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 29/11/2005;

Căn cứ Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược Phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn II (2016-2020);

Căn cứ Quyết định số 651/QĐ-UBND ngày 26/02/2013 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Chương trình phát triển thanh niên Quảng Nam giai đoạn 2013-2020;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ Tờ trình số 352/TT-SNV ngày 27/02/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018-2020.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, hội đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

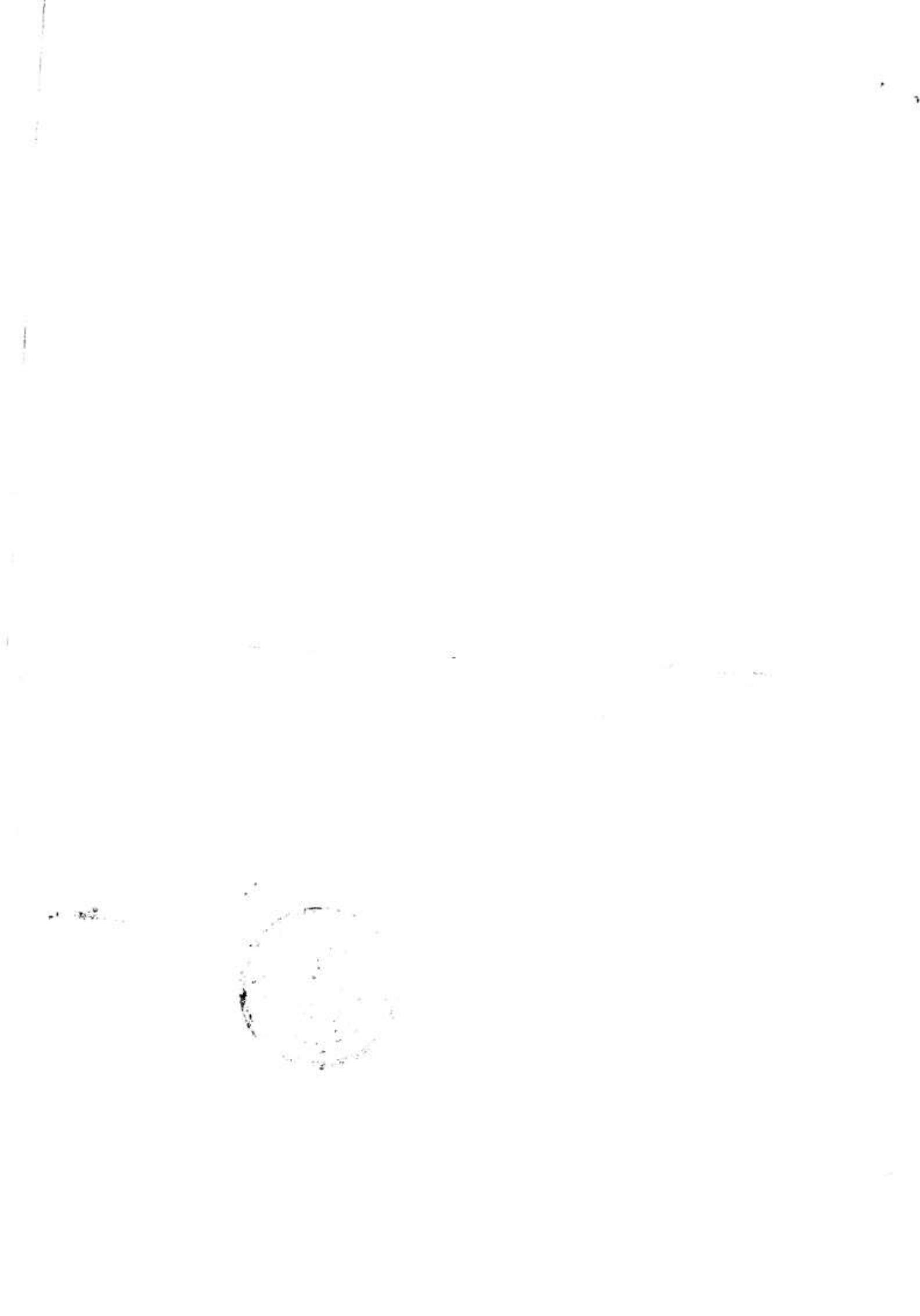
*Nơi nhận:*

- Nhu Điều 2;
- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT TU;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các trưởng ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, NC.

D:\Dropbox\Điều 2\Nơi nhận\UBND\QĐ&TT\QĐ-QĐ ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình PTTN tỉnh 2018-2020.doc



**Đinh Văn Thu**



## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2018-2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của UBND tỉnh)

Thực hiện Chương trình phát triển thanh niên Quảng Nam giai đoạn 2013-2020; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam đến năm 2020 (giai đoạn 2018 - 2020) với các nội dung cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 11/9/2009 của Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 7 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và các văn bản chỉ đạo khác của Đảng, Nhà nước.

Từng bước nâng cao nhận thức và tăng cường quản lý nhà nước về công tác thanh niên, đảm bảo việc quản lý nhà nước về công tác thanh niên đạt hiệu quả cao. Đồng thời, phát huy hiệu quả sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị từ tinh đến cơ sở trong việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2013 - 2020.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước đối với thanh niên; tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên phát triển toàn diện, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và của tinh trong giai đoạn 2018 - 2020.

##### 2. Yêu cầu

Triển khai thực hiện các mục tiêu của kế hoạch phải đạt hiệu quả, cụ thể và kịp thời, hướng đến mục đích nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của thanh niên và công tác thanh niên trong tình hình mới.

Tăng cường nhận thức của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, các đoàn thể và các địa phương đối với vai trò, chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên. Đảm bảo nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên trở thành một trong những nhiệm vụ chủ yếu, thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

## II. NỘI DUNG

**1. Mục tiêu 1:** Giáo dục thanh niên có lòng yêu nước, lý tưởng, đạo đức cách mạng, tinh thần tự tôn dân tộc; ý thức chấp hành pháp luật, có trách nhiệm với xã hội, tôn trọng quy ước cộng đồng.

TT	Chỉ tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ/ giải pháp cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Hàng năm, 100% thanh niên là công chức, viên chức, học sinh, sinh viên, thanh niên trong lực lượng vũ trang được học Nghị quyết của cấp ủy đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến đời sống, học tập và việc làm của thanh niên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Thanh niên và các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành liên quan đến thanh niên.</li> <li>- Tổ chức các diễn đàn, cuộc thi tìm hiểu về đường lối, chủ trương của Đảng và Chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến thanh niên.</li> </ul>	Sở Nội vụ	Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh Đoàn.	Hàng năm
2	Đến năm 2020, 80% thanh niên ở nông thôn, đô thị và thanh niên là công nhân được học uỷ quyền của các cấp ủy đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến đời sống, học tập và việc làm của thanh niên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, góp phần xây dựng thế hệ trẻ Việt Nam giàu lòng yêu nước, tự cường dân tộc, có ý thức tuân thủ pháp luật; có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, có ước mơ, hoài bão đóng góp vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</li> <li>- Lồng ghép các mục tiêu nâng cao ý thức pháp luật cho thanh niên vào chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của ngành tư pháp và hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật các cấp.</li> <li>- Tổ chức các hoạt động tư vấn pháp luật cho từng nhóm đối tượng thanh niên (chú trọng các nhóm thanh niên yếu thế).</li> </ul>	Tỉnh Đoàn	Sở TT&TT; Đài PTTH Quảng Nam;	Thường xuyên
			Sở Tư pháp	Tỉnh Đoàn; UBND các cấp; Các tổ chức chính trị-xã hội.	Thường xuyên

**2. Mục tiêu 2:** Nâng cao trình độ văn hoá, trình độ ngoại ngữ, chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề và ý thức nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội.

TT	Chỉ tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Phấn đấu 90% thanh niên là học sinh đạt trình độ học vấn trung học phổ thông và tương đương.	Tổ chức truyền thông, nâng cao nhận thức để thanh niên thuộc hộ nghèo, thanh niên thuộc nhóm yếu thế, thanh niên là người dân tộc thiểu số, thanh niên ở vùng miền núi, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn không bỏ học.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Ban Dân tộc; Tỉnh Đoàn; UBND các cấp.	Thường xuyên
2	80% thanh niên ở vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.	Rà soát số thanh niên chưa hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở; báo cáo đề xuất UBND tỉnh giải pháp thực hiện. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ các nhóm thanh niên yếu thế được đi học, trình UBND tỉnh quyết định.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Ban Dân tộc; UBND cấp huyện.	Thực hiện từ Quý I/2018
3	- 80% cán bộ, công chức ở xã được bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực quản lý nhà nước, ngoại ngữ và tin học. - 100% thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức là người kinh công tác tại vùng dân tộc thiểu số sử dụng được 01 thứ tiếng dân tộc tại địa bàn công tác.	Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học cho cán bộ, công chức trẻ (không quá 30 tuổi) ở xã, ưu tiên các vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn; bồi dưỡng tiếng dân tộc đối với cán bộ, công chức trẻ ở miền núi, vùng dân tộc thiểu số. Triển khai các hoạt động về tăng cường dạy học ngoại ngữ trong CBCCVC; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, theo nhiều hình thức: trực tiếp, từ xa, trực tuyến... để nâng cao trình độ cho người học.	Sở Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo; Ban Dân tộc; UBND cấp huyện.	Hàng năm
		Xây dựng, tổ chức mô hình, phong trào nhằm nâng cao chất lượng học và sử dụng ngoại ngữ, tin học cho thanh niên.	Tỉnh đoàn	Sở GD&ĐT; Sở VHTT&DL.	Thường xuyên

**3. Mục tiêu 3:** Chủ trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao, gắn với ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ sự phát triển của tỉnh.

TT	Chỉ tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Phân đầu mỗi năm chuyên giao, tư vấn khoa học kỹ thuật, công nghệ cho 1.000 thanh niên nông thôn, công nhân.	Xây dựng và thực hiện cơ chế hỗ trợ thanh niên nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và dịch vụ khoa học công nghệ; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở GD&ĐT; Sở NN&PTNT; Tỉnh đoàn.	Thực hiện từ quý II/2018
2	Tăng 15% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học và công nghệ so với năm 2017; tăng 20% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì so với năm 2017.	Duy trì và phát triển phong trào sáng tạo trẻ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở GD&ĐT; Tỉnh Đoàn; các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh.	Hằng năm

**4. Mục tiêu 4:** Đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và trọng dụng tài năng trẻ; hình thành đội ngũ cán bộ-khoa học kỹ thuật, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trẻ giỏi trong các cơ quan nhà nước và tổ chức kinh tế-xã hội.

TT	Chỉ tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	T/ời gian thực hiện
1	20% thanh niên làm việc trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội được trích và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức là thanh niên lanh đạo ở các cấp.	Xây dựng và triển khai thực hiện quy định về công tác quy hoạch, bố trí và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức là thanh niên lanh đạo ở các cấp.	Sở Nội vụ	Ban Tổ chức Tỉnh ủy; Tỉnh Đoàn; UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan.	Thực hiện từ quý I/2018
2	Hàng năm ít nhất 80% cán bộ, công chức được cập nhật kiến thức pháp luật, bồi dưỡng về đạo đức công vụ; 70 % được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực thi công vụ.	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng đáp ứng tiêu chuẩn cập nhật kiến thức pháp luật, bồi dưỡng về đạo đức công vụ; các chương trình tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, kỹ năng thực thi trong công vụ.	Sở Nội vụ	Các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.	Hàng năm

**5. Mục tiêu 5:** Giáo dục đào tạo nghề và kỹ năng nghề nghiệp, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho thanh niên.

TT	Chỉ tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	70% thanh niên trong lực lượng lao động được giáo dục nghề nghiệp và kỹ năng nghề nghiệp để thích ứng, hội nhập với thị trường lao động trong nước và quốc tế	Rà soát, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho thanh niên, chú trọng đào tạo kỹ năng ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống, kỹ năng hòa nhập với thị trường lao động trong nước và quốc tế; tăng cường xuất khẩu lao động thanh niên.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các cấp.	Hàng năm
2	- 100% thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài được học tập, phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp lý có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động. - 70% thanh niên làm việc ở các khu công nghiệp, khu kinh tế được trang bị kiến thức pháp luật, hội nhập quốc tế về lĩnh vực lao động; kiến thức kỹ năng về an toàn lao động và sức khoẻ nghề nghiệp cho thanh niên làm việc ở các khu công nghiệp, khu kinh tế.	- Tổ chức phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp lý có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động cho thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài. - Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật, hội nhập quốc tế về lĩnh vực lao động; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về an toàn lao động và sức khoẻ nghề nghiệp cho thanh niên làm việc ở các khu công nghiệp, khu kinh tế.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tư pháp; Đài PTTH Quảng Nam; Tỉnh Đoàn, UBND các cấp.	Thường xuyên
3	Giảm tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị xuống 7%; thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn xuống dưới 6%.	- Xây dựng và triển khai Dự án hỗ trợ phát triển thị trường lao động và việc làm thuộc Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp, việc làm và an toàn lao động. - Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án dạy nghề và giải quyết việc làm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tỉnh Đoàn; UBND các cấp.	Hàng năm

		đối với thanh niên theo các chương trình, đề án của bộ.			
4	Trên 80% thanh niên được tư vấn nghề nghiệp và việc làm; 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục hướng nghiệp	Tuyên truyền, phổ biến thông tin về thị trường lao động, nâng cao năng lực hệ thống dịch vụ việc làm ở các địa phương; phát triển các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho thanh niên	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở GD&ĐT; Sở TT&TT; Tỉnh Đoàn; UBND các cấp.	Thường xuyên

**6. Mục tiêu 6:** Từng bước nâng cao sức khoẻ, thể lực và tầm vóc cho thanh niên; có năng lực tự học, tự đào tạo; có kỹ năng sống, đê thích ứng với môi trường sống và làm việc.

TT	Chỉ tiêu đến năm 2020	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 70% thanh niên, vị thành niên được trang bị kiến thức, kỹ năng về sức khoẻ, sức khoẻ sinh sản, sức khoẻ tình dục.</li> <li>- Trên 80% thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên di cư được tiếp cận với thông tin và dịch vụ chăm sóc sức khoẻ sinh sản và sức khoẻ tình dục.</li> </ul>	Trang bị, bồi dưỡng kiến thức về sức khoẻ, sức khoẻ sinh sản, sức khoẻ tình dục toàn diện cho thanh niên, vị thành niên	Sở Y tế	Sở Nội vụ; Sở LĐTB&XH; Sở GD&ĐT; Ban Dân tộc; Tỉnh Đoàn.	Quý IV/2018
2	Giảm 70% tỷ lệ sinh con ở tuổi vị thành niên so với năm 2017				Hàng năm
3	70 % thanh niên được trang bị kiến thức về kỹ năng sống, bình đẳng giới và phòng chống bạo lực giới.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, chống bạo lực học đường, bạo lực gia đình cho thanh thiếu niên trong các cấp học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cơ sở giáo dục đại học.</li> <li>- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về bình đẳng giới; chống kỳ thị và phân biệt đối xử về giới cho thanh niên.</li> </ul>	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở LĐTB&XH; Tỉnh Đoàn.	Thường xuyên
			Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Hội Liên hiệp Phụ nữ Tỉnh; Tỉnh Đoàn; Sở LĐ TB và XH.	Hàng năm

4	<p>70% các đối tượng thanh niên dễ bị tổn thương trong xã hội như: người khuyết tật, người sống chung với HIV/AIDS; người sử dụng ma tuý; người hoạt động mại dâm; nạn nhân của tệ nạn buôn bán người, thanh niên chộm tiền... được bồi dưỡng kỹ năng sống và hoà nhập cộng đồng.</p>	<p>Xây dựng, mở rộng mạng lưới các tổ chức cộng đồng, các diễn đàn, câu lạc bộ của các đối tượng thanh niên dễ bị tổn thương trong xã hội.</p>	<p>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội</p>	<p>Sở Y tế; Sở GD&amp;ĐT; Đài Truyền hình Quảng Nam; Tỉnh Đoàn; Công an Tỉnh.</p>	<p>Thường xuyên</p>
---	---	--	--	---	---------------------

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các cơ quan được giao chủ trì thực hiện các mục tiêu cụ thể nêu trên có trách nhiệm: Chủ động xây dựng đề án, kế hoạch, đề xuất kinh phí, xác định các nội dung công việc cụ thể triển khai định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm... để thực hiện đạt mục tiêu đã đề ra. Đẩy mạnh phối hợp liên ngành, đặc biệt trong việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch Chiến lược phát triển thanh niên trong công tác kế hoạch hoá và hoạch định chính sách; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam tỉnh Quảng Nam tại cơ quan mình phụ trách.

UBND cấp huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch của cấp mình và chỉ đạo UBND cấp xã, các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời phát huy vai trò của Ban chỉ đạo ở cấp mình. Nhằm chỉ đạo thực hiện tốt các chương trình, dự án, mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển thanh niên ở địa phương.

Các Trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm triển khai kế hoạch phát triển thanh niên phù hợp với tình hình của đơn vị.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và gửi kế hoạch triển khai về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 30/3/2018.

2. Sở Nội vụ chủ trì, hướng dẫn, phối hợp cùng sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, các Trường Đại học, Cao đẳng và các đơn vị liên quan đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan ưu tiên, huy động và bố trí các nguồn lực trong và ngoài nước để thực hiện các chương trình, dự án về phát triển thanh niên.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí ngân sách để thực hiện các chương trình, dự án về phát triển thanh niên theo đề xuất của các cơ quan được giao chủ trì; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí

thực hiện các chương trình, dự án về phát triển thanh niên đã được phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật khác có liên quan. Đồng thời trên cơ sở dự toán kinh phí hàng năm do các cơ quan được giao chủ trì thực hiện các chương trình, dự án về phát triển thanh niên và khả năng ngân sách, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận Tổ quốc trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai thực hiện; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về phát triển thanh niên trong tổ chức mình; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên. Đồng thời, phát huy vai trò giám sát, phản biện chính sách, pháp luật đối với việc ban hành cơ chế, chính sách... liên quan đến thanh niên và công tác thanh niên.

6. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước 15 tháng 11 hàng năm, để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nội vụ.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những vấn đề vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung; các cơ quan, đơn vị, địa phương có ý kiến phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.2

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Đinh Văn Thu